

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số **179/2018/HSST**
Ngày 13- 8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và ông Đỗ Đình Bản.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 183/2018/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối các với bị cáo:

1. Họ và tên: **Đinh Văn C**, sinh ngày 14/7/1998, tại xã Q, huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản B, xã Q, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (Học vấn) 10/12; dân tộc: Mường; giới tính Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Th và bà Cầm Thị T, chưa có vợ, con. Tiền án; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 03/5/2018 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lường Văn C**, sinh ngày 10/6/1998 tại xã Q, huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản S, xã Q, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (Học vấn) 12/12; dân tộc: Thái; giới tính Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn C và bà Đinh Thị T; chưa có vợ, con. Tiền án; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 03/5/2018 đến nay. Có mặt.

3. Họ và tên: **Lò Văn T**, sinh ngày 19/11/1996, tại xã C, huyện V, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện V, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Cắt tóc; trình độ văn hóa (Học vấn) 9/12; dân tộc: Thái; giới tính Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn B và bà Vì Thị M; chưa có vợ, con. Tiền án; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 03/5/2018 đến nay. Có mặt.

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, sinh ngày 23/9/1996, tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tiểu khu B, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (Học vấn) 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị D; chưa có vợ, con. Tiền án; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 03/5/2018 đến nay. Có mặt.

5. Họ và tên: **Đinh Văn V**, sinh ngày 24/11/1999, tại M, Sơn La; Nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (Học vấn) 11/12; dân tộc: Mường; giới tính Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T và bà Hà Thị H; chưa có vợ, con. Tiền án; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 03/5/2018 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15h giờ 00 phút ngày 03/5/2018, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại Tiểu khu Chiềng Đi, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La qua kiểm tra hành chính đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn C và Đinh Văn V (Có lý lịch nêu trên) đang có hành vi nghi cất giấu trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ gồm 05 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY nghi là Methamphetamine, quá trình bắt giữ C và V khai nhận đó là ma túy tổng hợp (Hồng phiến) của C và V cùng nhau đi mua về để cùng với Đinh Văn C, Lường Văn C, Lò Văn T sử dụng tại phòng trọ của Cầm Anh T và Hà Quốc C là bạn của Đinh Văn V ở khu 1, thị trấn M, huyện M. Để có tiền đi mua ma túy Đinh Văn C đã khởi xướng nội dung như sau.

Sau khi ăn cơm ở nhà trọ của Cầm Anh T và Hà Quốc C xong, Đinh Văn C rủ mọi người đi tìm mua ma túy về sử dụng, tất cả đồng ý Đinh Văn C bảo Lường Văn C bỏ ra 300.000đ, Lường Văn C đưa 300.000đ cho Đinh Văn C, Đinh Văn C hỏi Lò Văn T và Đinh Văn V, Nguyễn Văn C có tiền không thì góp vào để đi mua ma túy thì T, V, C bảo không có, sau đó T hỏi vay Đinh Văn C 200.000đ, Đinh Văn C đồng ý và cất 300.000đ vào túi áo rồi lấy ra một tờ tiền mệnh giá 500.000đ đưa cho T bảo Tân đi mua ma túy, T cầm tiền và lấy điện thoại ra tìm số người bán ma túy nhưng không lưu số nào nên bảo không mua được, ngay lúc đó C bảo mua được nên T đưa tiền cho C, Đinh Văn C bảo V lấy xe máy BKS 29P1 – 055.... chở C đi mua ma túy.

Về nguồn gốc ma túy C và V khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ với giá 540.000đ, (C tự góp thêm 40.000đ) C và V gặp tại một lán nương bỏ hoang ở Tiểu khu Chiềng Đi, thị trấn Nông Trường Mộc Châu.

Căn cứ vào hành vi vi phạm và tang vật thu giữ, Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải Nguyễn Văn C và Đinh Văn V về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra xử lý.

Tạm giữ của C và V 05 viên ma túy tổng hợp, 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha EXCITET BKS 29P1 – 055...., 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT. Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã bắt khẩn cấp Đinh Văn C, Lường Văn C, Lò Văn T, thu giữ của Lò Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, của Đinh Văn C 300.000đ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lập ngày 03/5/2018 xác định 05 viên nghi là Methamphetaminne thu giữ của Nguyễn Văn C có khối lượng là 0,49 gam, lấy 02 viên = 0,20 gam làm mẫu giám định xác định có phải là ma túy không?. Loại ma túy gì?. Khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu, mẫu có ký hiệu C.

Tại kết luận giám định số 590/KLMT ngày 08/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu C là chất ma túy; Loại chất Methamphetaminne; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,20 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,49 gam; Loại chất Methamphetaminne.*

Tại bản cáo trạng số 138/CT-VKSMC ngày 26/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố các bị cáo Đinh Văn C, Lường Văn C, Lò Văn T, Nguyễn Văn C, Đinh Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã phát biểu ý kiến, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đinh Văn C, Lường Văn C, Lò Văn T, Nguyễn Văn C, Đinh Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn C từ 21 tháng đến 24 tháng tù.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Văn C từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn V từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,29 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu và 05 Test thử ma túy của các bị cáo gồm Lường Văn C, Lò Văn T, Nguyễn Văn C, Đinh Văn V, Đinh Văn C.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả cho anh Lê Xuân T chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha EXCITET BKS 29P1 – 055.... thu giữ của Nguyễn Văn C.

Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT, kèm 01 sim.

Tạm giữ của Lò Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, kèm 01 sim.

Đối với số tiền thu giữ của Đinh Văn C là 300.000đ, tạm giữ của Đinh Văn C 200.000đ để đảm bảo cho việc thi hành án về án phí, tuyên trả lại cho Đinh Văn C 100.000đ.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của các bị cáo thể hiện ngày 03/5/2018, Đinh Văn C, Lương Văn C, Lò Văn T, Nguyễn Văn C, Đinh Văn V đã bàn bạc thống nhất góp tiền mua 05 viên Methamphetaminne có khối lượng 0,49 gam, mục đích mua về để sử dụng chung. Nguyễn Văn C và Đinh Văn V sau khi đã mua được ma túy đang trên đường mang về phòng trọ để sử dụng chung thì bị phát hiện bắt giữ.

Căn cứ vào kết quả giám định, lời nhận tội của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ kết luận: Hành vi của các bị cáo Đinh Văn C, Lương Văn C, Lò Văn T, Nguyễn Văn C, Đinh Văn V đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân các bị cáo thấy rằng bị cáo đều có nhân thân xấu, đều là đối tượng nghiện chất ma túy. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc, việc cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Phân hóa vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án thấy rằng bị cáo Đinh Văn C giữ vai trò chính. Các bị cáo còn lại là đồng phạm trong vụ án.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Quá trình phạm tội các bị cáo Nguyễn Văn C và Đinh Văn V đã tự khai báo ra hành vi phạm tội của các bị cáo Đinh Văn C, Lường Văn C, Lò Văn T trong vụ án, để từ đó giúp cho Cơ quan điều tra giải quyết được triệt để vụ án, không để lọt người, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội tích cực hợp tác với Cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm theo điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS.

[3] Về hình phạt bổ sung (Phạt tiền): Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy các bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,29 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu và 05 Test thử ma túy của các bị cáo gồm Lường Văn C, Lò Văn T, Nguyễn Văn C, Đinh Văn V, Đinh Văn C là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền thu giữ của Đinh Văn C 300.000đ, tạm giữ của bị cáo 200.000đ để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí hình sự, còn lại 100.000đ tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo C và 01 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo T, xác định các bị cáo không dùng điện thoại làm phương tiện liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, do đó cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí hình sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha EXCITET BKS 29P1 – 055... thu giữ của Nguyễn Văn C, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Lê Xuân T cho Đinh Văn C mượn, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục trả lại cho anh T quản lý, sử dụng nên không đề cập việc giải quyết.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai, do không biết được lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Đối với Cẩm Tú A và Hà Quốc C là người quản lý phòng trọ, quá trình điều tra thấy rằng khi các bị cáo bàn bạc việc góp tiền đi mua ma túy về để sử dụng tại phòng trọ thì Cẩm Tú A và Hà Quốc C không có mặt tại đó nên không đề cập việc xử lý là đúng pháp luật.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn C, Lường Văn C, Lò Văn T, Nguyễn Văn C, Đinh Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn C 24 (Hai bốn) tháng tù.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn T 21 (Hai một) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lường Văn C 18 (Mười tám) tháng tù.

Thời hạn tù của các bị cáo được tính từ ngày 03/5/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 21 (Hai một) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn V 18 (Mười tám) tháng tù.

Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày 03/5/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,29 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu và 05 Test thử ma túy của các bị cáo gồm Lường Văn C, Lò Văn T, Nguyễn Văn C, Đinh Văn V, Đinh Văn C.

Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT, kèm 01 sim, của Lò Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 kèm 01 sim để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí hình sự.

Tạm giữ của Đình Văn C 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) để đảm bảo cho việc thi hành án về án phí. Tuyên trả lại cho Đình Văn C 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu mỗi bị cáo là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA H/S;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh